

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

Số: 798/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 17 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất san lấp và thu hồi đất giàu silic làm phụ gia xi măng tại phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa”

(Khu vực mỏ Công ty TNHH Hùng Cường được cấp phép thăm dò)

(Trữ lượng tính đến ngày 22 tháng 12 năm 2016)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Giấy phép số 407/GP-UBND ngày 07/11/2016 của UBND tỉnh cho phép Công ty TNHH Hùng Cường được thăm dò khoáng sản đất san lấp và thu hồi đất giàu silic làm phụ gia xi măng tại phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty TNHH Hùng Cường đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản;

Căn cứ kết luận của Chủ tịch Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò tại phiên họp ngày 16/02/2017;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 271/TTr-STNMT ngày 07 tháng 3 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất san lấp và đất giàu silic làm phụ gia xi măng trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất san lấp và thu hồi đất giàu silic làm phụ gia xi măng tại phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa” như sau:

1. Vị trí, diện tích:

Khu vực thăm dò có diện tích 10 ha; trong đó, diện tích tính trừ lượng là 9,4 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 7 có tọa độ hệ VN-2000; kinh tuyến trực 105^0 , múi chiều 3^0 thuộc phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn (có bản đồ kèm theo - bản vẽ số 06).

2. Trữ lượng khoáng sản:

2.1. Trữ lượng địa chất cấp 121+122 là 2.469.944 m³, trong đó:

- Trữ lượng khoáng sản chính: Đất san lấp cấp 121 là 2.273.834 m³.

- Trữ lượng khoáng sản đi kèm: Đất giàu silic làm phụ gia xi măng cấp 122 là 196.110 m³ (tương đương 378.492 tấn).

2.2. Trữ lượng đưa vào thiết kế khai thác là 2.375.894 m³, trong đó:

- Trữ lượng khoáng sản chính: Đất san lấp là 2.187.251 m³.

- Trữ lượng khoáng sản đi kèm: Đất giàu silic làm phụ gia xi măng là 188.643 m³ (tương đương 364.081 tấn).

3. Cao độ đáy tính trừ lượng: Đến cos +50 m.

Điều 2. Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập báo cáo nghiên cứu khả thi về khai thác và giao nộp lưu trữ địa chất.

Trong quá trình khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản cần xem xét các ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò.

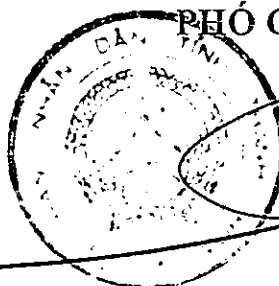
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Thông tin lưu trữ địa chất, Giám đốc Công ty TNHH Hùng Cường, các đơn vị và địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, CN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền